TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày 15 tháng 8 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Ngọc D

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị S;

2. Bà Lê Thị Hồng A.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân H, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Hoàng Liên S, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2025/TLST-HS ngày 27/6/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:01/2025/QĐXXST-HS ngày 10/7/2025, Quyết định hoãn phiên tòa ngày 23/7/2025, đối với bị cáo:

HÀ MINH Đ - sinh ngày 03/8/1988, tại xã SL, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: khu XT, xã LS, huyện YL, tỉnh Phú Thọ (nay là khu XT, xã SL, tỉnh Phú Thọ); Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Như Y- sinh năm 1957 và bà Đinh Thị Ph - sinh năm 1956. Hiện cha, mẹ đều ở khu XT, xã SL, tỉnh Phú Thọ; Bị cáo có vợ là Đinh Thị Ph - sinh năm 1989 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã SL, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Phạm Thị Th - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ, có mặt.

- *Người bị hại*: Ông Trương Văn Th, sinh năm 1972; địa chỉ: Khu AB, xã SL, tỉnh Phú Thọ (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Trương Văn Ch - sinh năm 1992, địa chỉ: khu RC, xã SL, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 12/02/2025, sau khi ăn cơm, uống rượu ở nhà ông Đinh Văn L ở khu ĐA, xã ML, huyện YL (nay là xã

SL), tỉnh Phú Thọ, Hà Minh Đ có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 điều khiển xe môtô BKS 99F4 - 1229 để về nhà, khi đi đến đoạn đường bê tông qua cánh đồng thuộc khu ĐA, xã ML, huyện YL cách nhà ông L khoảng 700m thì có ông Trương Văn Th đang đi bộ phía trước cùng chiều. Lúc này Đ điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 40km/h, trời tối, không chú ý quan sát đến khi cách ông Th khoảng 2m đến 3m thì Đ mới phát hiện thấy ông Th đi bộ phía trước cùng chiều nhưng do khoảng cách quá gần và đã uống rượu, nên không kịp xử lý dẫn đến phần đầu xe môtô do Đ điều khiển đâm thẳng vào chân bên trái và phần người bên trái ông Th dẫn đến Đ và ông Th đều ngã ra đường và được người dân đưa đi cấp cứu, đến ngày 13/02/2025 thì ông Th tử vong.

Sau khi sự việc xảy ra, cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám phương tiện, lấy lời khai nhân chứng, xác định được như sau:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường bê tông liên thôn nội đồng, ở khu vực xa dân cư, đoạn đường hai chiều thẳng không bị hạn chế hay che khuất tầm nhìn. Đường rộng 3,70m, mép đường bên trái là nền đất rộng 0,85m; mép đường bên phải là nền đất rộng 1,03m. Hướng khám nghiệm là hướng đường từ khu ĐA, xã ML, huyện YL đi khu XT, xã LS, huyện YL *(hướng đi của Đ và ông Th)*

Các dấu vết được ghi nhận tại hiện trường, được đánh số thứ tự từ (01) đến (07). Trong đó các dấu vết cầy, chà sát trên mặt đường (1) (2) (3) là dấu vết do xe moto của Hà Minh Đ điều khiển sau đi va chạm với ông Trương Văn Th đổ xuống đường gây ra phù hợp; dấu vết (5) là mảnh nhựa vỡ của mặt nạ xe moto trên mặt đường phù hợp với biên bản khám phương tiện xe moto là đầu để chân phụ phía ngoài, vị trí mép dưới của phần hướng sang bên phải có dấu vết chà sát kim loại nham nhở, bám dính chất bột màu trắng, dạng vữa bê tông xi măng khô; đầu để chân chính phía ngoài, vị trí hướng sang bên trái có dấu vết chà sát cao su và kim loại nham nhở, bám dính chất bột màu trắng, dạng vữa bê tông xi măng khô; mặt bảo vệ cụm đèn chiếu sáng có dấu vết bị vỡ rời tại vị trí chính diện của đèn xe. Dấu vết dịch màu nâu (4) (6) (7) là vết máu của ông Th và Đ để lại trên hiện trường.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định nguyên nhân chết của ông Trương Văn Th, kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Đ và xét nghiệm nồng độ cồn, chất ma túy trong máu, nước tiểu của Đ, kết quả như sau:

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở ngày 13/02/2025 của Hà Minh Đ: 0,084mg/ lít khí thở.

- Tại bản kết luận giám định số 212/KL-KTHS ngày 19/02/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: trong mẫu máu của tử thi Trương Văn Th gửi đến giám định có cồn (ethanol), nồng độ cồn trong máu là: 120.418mg/100ml máu.

- Tại bản kết luận pháp y về hóa pháp số 357/PY-XNĐH ngày 26/02/2025 của Viện pháp y Quân đội đối với tử thi Trương Văn Th kết luận: trong mẫu máu của tử thi Trương Văn Th gửi đến giám định, không phát hiện các chất ma túy.

- Tại bản kết luận giám định pháp ý về tử thi số 220/KLGĐ-PC09 ngày 26/02/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: trên cơ thể ông Trương Văn Th có các tổn thương sây sát da, tụ máu, sưng nề. Tụ máu quanh mi mắt hai bên, lỗ tai trái, hai lỗ mũi có chẩy máu ra khi thay đổi tư thế. Chấn thương sọ não, tụ máu tổ chức dưới da đầu, vỡ xương chẩm, chảy máu qua đường vỡ xương. Nguyên nhân chết của ông Trương Văn Th là: chấn thương sọ não.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Hà Minh Đ điều khiển xe môtô biển kiểm soát 99F4 - 1229 vi phạm nguyên tắc bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, không chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ, không kịp thời phát hiện thấy ông Trương Văn Th đang đi bộ phía trước cùng chiều, do đó Đ đã không kịp xử lý, không giảm tốc độ để dừng lại một cách an toàn tránh va chạm với ông Thnên xe môtô do Đ điều khiển đã đâm vào phía sau cẳng chân bên trái ông Th *(phù hợp biên bản khám nghiệm tử thi ông Ththể hiện mặt sau 1/3 trên cẳng chân trái có vết sây sát da, tụ máu kích thước 10x3cm; mặt sau 1/3 dưới cẳng chân trái có vết sây sát da kích thước 0,5 x 0,5cm)* làm ông Th ngã ngửa ra đường, đập đầu xuống nền đường bê tông, dẫn tới ông Th bị thương, được đưa đi cấp cứu và tử vong vào ngày 13/02/2025.

Hành vi của Đ đã vi phạm khoản 2 điều 9, khoản 4 điều 3; khoản 1 điều 10; khoản 2, điểm b khoản 3 điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra đã tạm giữ 01 xe mô tô BKS 99F4 - 1229; Nhãn hiệu: Wazelet; Loại xe: Loncin; số khung FMH-00472390; số máy: Y1B25890; 01 (một) Giấy đăng ký xe môtô, xe máy số: A 0033871 mang tên Nguyễn Khắc B - sinh năm 1953 HKTT Phố TL, phường TH, Thành phố TS, Bắc Ninh *(quá trình điều tra xác minh xe moto này Đ mua của ông B năm 2015, kết quả tra cứu xe moto không phải là vật chứng hay tang vật của vụ việc, vụ án nào)*; 01 (một) Giấy phép lái xe số AL 466787 mang tên Hà Minh Đ

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ tiền mai táng phí và bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình ông Trương Văn Th tổng số tiền 80.000.000đồng. Chị Trương Thị Ng - sinh năm 2001, là con gái ông Th - đại diện gia đình đã nhận số tiền trên và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng của vụ án, lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 13/CT-VKSYL-HS ngày 23/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YL (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Phú Thọ) đã quyết định truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Hà Minh Đ phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", Xử phạt bị cáo Hà Minh Đ 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã SL, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô BKS 99F4 – 1229, nhãn hiệu: Wazelet: loại xe Loncin; Số khung: FMH – 00472390; Số máy: Y1B25890 (xe cũ đã qua sử dụng); 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số A 0033871 và 01 Giấy phép lái xe số AL 466787.

- Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận đại diện của bị hại đã nhận số tiền 80.000.000đồng do bị cáo bồi thường.

- Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến gì về quyết định truy tố và không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội sửa chữa tội lỗi của mình.

Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện bị hại có ý kiến đã nhận đủ số tiền bị cáo bồi thường, nên không có yêu cầu gì đối với bị cáo, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ, để áp dụng hình phạt cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện YL (nay là Cơ quan CSĐT công an tỉnh Phú Thọ), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, (nay là Viện KSND khu vực 6 – Phú Thọ), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về những căn cứ xác định có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với hiện trường xảy ra vụ án, các kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 12/02/2025, tại đường liên thôn thuộc khu ĐA, xã ML, huyện YL, tỉnh Phú Thọ (nay là xã SL, tỉnh Phú Thọ), Hà Minh Đ có giấy phép lái xe

mô tô hạng A1, điều khiển xe môtô BKS 99F4 - 1229 với nồng độ cồn trong hơi thở là 0,084mg/ lít khí thở; điều khiển xe mô tô không tuân thủ nguyên tắc tham gia giao thông, không chú ý quan sát nên đã đâm vào ông Trương Văn Thđang đi bộ phía trước cùng chiều dẫn đến ông Thbị ngã xuống đường, sau đó tử vong. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YL (nay là Viện KSND khu vực 6 – Phú Thọ) truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người…

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 3 đến 10 năm.

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác..."

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý do cẩu thả, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những gây thiệt hại cho tính mạng của người khác mà còn gây mất trật tự an toàn nơi công cộng; bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng do tính cẩu thả, xem thường Luật giao thông đường bộ nên đã gây ra tai nạn. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án với mức án nghiêm minh thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ phần thiệt hại cho gia đình bị hại và được đại diện bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt nên cần được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4].Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo nhận thức được hành vi của mình, nhưng coi thường pháp luật. Nên bị cáo phải bị xử phạt tương xứng với hành vi bị cáo gây ra. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường toàn bộ số tiền gia đình bị hại yêu cầu nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Cha đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng, được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì và bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét, đánh giá toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử xét căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo ngoài lần phạm tội này, luôn chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định nên chưa cần cách ly bị cáo khỏi xã hội, mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự còn quy định "*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*". Hội đồng xét xử thấy bị cáo là lao động tự do, là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6].Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc mô tô, giấy đăng ký xe mô tô là phương tiện của gia đình bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo, cùng với giấy phép lái xe của bị cáo

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 80.000.000đồng bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại đã nhận và không yêu cầu bồi thường thêm khoản gì khác, cần xác nhận.

[8].Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có yêu cầu miễn án phí, nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YL về điều luật áp dụng, khung hình phạt, mức hình phạt, việc xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí là phù hợp.

Đối với Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm bị cáo đã thành khẩn khai cáo, ăn năn hối cải, tự nguyên bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ vì vậy đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Minh Đ phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"

Xử phạt bị cáo Hà Minh Đ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hà Minh Đ cho Ủy ban nhân dân xã SL, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô BKS 99F4 - 1229; nhãn hiệu: Wazelet: loại xe Loncin; Số khung: FMH = 00472390; Số máy: Y1B25890 (xe cũ đã qua sử dụng); 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số A 0033871 mang tên Nguyễn Khắc B và 01 Giấy phép lái xe số AL 466787 mang tên Hà Minh Đ.

(*Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu ngày 27/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện YL, tỉnh Phú Thọ (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 - Phú Thọ)*

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, 591 của Bộ luật Dân sự

Xác nhận đại diện bị hại là chị Trương Thị Ng đã nhận lại số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng) do bị cáo Hà Minh Đ bồi thường.

4. Về án phí*:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Minh Đ.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm; đại diện bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 6;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 6;
- CQTHAHS- CA tỉnh Phú Thọ;
- VP CSĐT-CA tỉnh Phú Thọ ;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Các bị cáo;
- UBND xã Sơn Lương;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Dũng